

Số: 102 /2026/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 của Quốc hội phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 788/TTr-SNNMT ngày 18 tháng 8 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình triển khai Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Bộ tiêu chí xã nông thôn mới

Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk được quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội được giao phụ trách tiêu chí, chỉ tiêu có trách nhiệm:

a) Căn cứ hướng dẫn của các Bộ, cơ quan trung ương và quy định tại Quyết định này, chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn nghiệp vụ, hồ sơ

minh chứng; tổ chức theo dõi, thẩm định, đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu được giao phụ trách.

b) Định kỳ (06 tháng, hằng năm) và đột xuất theo yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu được giao phụ trách, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

b) Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và Ủy ban nhân dân các xã nghiên cứu, rà soát, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung Quyết định này đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các xã

a) Chủ động rà soát, đánh giá mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu; xây dựng kế hoạch thực hiện xây dựng nông thôn mới đảm bảo thực chất, hiệu quả.

b) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

c) Định kỳ (6 tháng, hằng năm) và đột xuất báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 9 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo TW các CTMTQG;
- Vụ pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Văn phòng Điều phối TW Chương trình MTQG;
- Cục Kiểm tra văn bản và TCTHPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đơn vị trực thuộc;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Thành viên BCĐ các CTMTQG tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo, Phát thanh và Truyền hình Đắk Lắk;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh và các đơn vị trực thuộc;
- Trung tâm CN và Công TTĐT tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, NNMT (QH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thiên Văn